

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 392/2023/TLST-DS, ngày 27 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Q, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bà Q là chị Lê Thị Hồng T, sinh năm 1986, địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long – Là đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 21/11/2023.

- Bị đơn: 1/ Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976.

2/ Chị Đoàn Thị Tuyết H, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Bùi Thị L, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn anh Nguyễn Thanh T và chị Đoàn Thị Tuyết H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim Q 10 (mười) chỉ vàng 24K.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn anh Nguyễn Thanh T và chị Đoàn Thị Tuyết H có nghĩa vụ nộp 787.500đ (Bảy trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Q có nghĩa vụ nộp 787.500đ (Bảy trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng) nhưng bà Q thuộc diện người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên miễn toàn bộ án phí cho bà Q.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Kim Q số tiền tạm ứng án phí 2.175.000đ (*Hai triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0010886 ngày 21/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

(Tính giá vàng tại thời điểm xét xử là: 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm ngàn đồng)/ 01 chỉ vàng 24k).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- CCTHADS huyện Trà Ôn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thị Tuyền